

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 23/2024/QĐST-HNGĐ

ML, ngày 27 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị LTT Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Bản MP, xã CH, huyện Mường La, tỉnh SL.

Bị đơn: Anh LVT. Sinh năm 1985.

Địa chỉ: Bản MP, xã CH, huyện Mường La, tỉnh SL.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng Chính sách xã hội huyện ML. Người đại diện theo pháp luật ông Đào Trọng Dương – Giám đốc.

Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị LTT và anh LVT.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Anh LVT trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con LCT, sinh ngày 03/11/2008. Chị LTT không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Chị LTT và anh LVT đã tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Anh LVT có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Chính sách xã hội huyện ML, tỉnh SL số tiền vay nợ gốc là 8.000.000, đồng (*Tám triệu đồng*) và lãi phát sinh theo sổ vay vốn mã khách hàng 1600087448, ngày 22/3/2022. Chị LTT có trách nhiệm trả cho anh LVT số tiền 4.000.000, đồng (*Bốn triệu đồng*) chênh lệch khoản vay ngân hàng.

d, Về án phí: Chị LTT tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp. Hoàn trả cho chị LTT 150.000, đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tạm ứng án phí. Theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001280 ngày 14/3/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được tính theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”

THẨM PHÁN

(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

- Các đương sự (3);
- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);

- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND xã CH (đề vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Nguyễn Minh Tuấn